

**Hội đồng hòa lẫn cuối tuần ngày lễ Lao động
dành cho các hội thánh tại California**

Ngày 4-6 tháng 9 năm 2020

Sứ điệp Một

Thấy được tầm quan trọng của Hoa Kỳ

và

**Nhu cầu lan rộng mọi lễ thật thần thượng là phúc âm trọn vẹn
để xây dựng Thân thể là sự chuẩn bị cô dâu**

Đọc Kinh văn: Công. 17:26; Khải. 19:7; 12:6; Agh. 1:7-8; Cól. 3:10-11;
1 Ti. 2:4; Êph. 3:9; Mat. 24:14, 45; 28:19; Khải. 6:1-8

- I. Để thực hiện mục đích của Ngài, Đức Chúa Trời đã sắp xếp tình hình thế giới; lịch sử thật đầy ý nghĩa khi chúng ta nhận biết điều này—Công. 17:26-27; Đa. 2:31-45; ch. 5 và chú thích 30¹.**
- II. Ngày nay, Đức Chúa Trời đã chuẩn bị Hoa Kỳ, không chỉ vì sự rao giảng phúc âm, cũng không chỉ vì sự dạy dỗ lễ thật, cũng không chỉ vì các buổi nhóm theo Kinh văn, mà còn vì sự chuẩn bị của cô dâu—Khải. 19:7:**
 - A. Khát vọng của Đức Chúa Trời là chúng ta sống Christ, có Christ là nếp sống của chúng ta, có Christ là thực tại, nội dung thật của nếp sống Hội thánh, làm cho mỗi hội thánh địa phương trở thành giá đèn vàng; nếp sống Thân thể sẽ đạt đến thực tại trong La Mã chương 12, và thực tại này tự động là sự chuẩn bị cô dâu cho sự trở lại của Ngài—La. 8:2; 12:1-2; Khải. 1:20; 19:7.
 - B. Tình hình thế giới dưới quyền lãnh đạo của Hoa Kỳ hoàn toàn là vì mục đích này.
- III. Hoa Kỳ được dấy lên vì sự hoàn hảo của người mới—Cól. 3:10-11:**
 - A. Ngày nay Hoa Kỳ nằm ở trung tâm về mặt địa lí, nơi giao nhau, của cả trái đất và giống như một chim ưng khổng lồ với hai đại dương lớn nhất là hai cánh.
 - B. Hoa Kỳ đã được dấy lên là trung tâm của trái đất nơi người ta cư ngụ vì mục đích là có người mới.
 - C. Đức Chúa Trời đã làm xong mọi sự để đem mọi dân lại với nhau, đặc biệt là tại Hoa Kỳ; mọi sự là vì một người mới.
- IV. Chúa đã chọn Hoa Kỳ là nền tảng để lan rộng sự khôi phục của Ngài:**
 - A. Chúng ta cần nhận thấy rằng chuyển động của Chúa ngày nay là sự khôi phục; Ngài sẽ sử dụng tình hình thế giới sau cùng này, tức là uy thế của Hoa Kỳ, để lan rộng sự khôi phục.
 - B. Để lan rộng sự khôi phục của Ngài và vì những giai đoạn cuối trong sự khôi phục của Ngài—tức xây dựng Thân thể Đấng Christ là sự chuẩn bị của cô dâu—Chúa đã chuẩn bị, gìn giữ và chúc phúc Hoa Kỳ một cách có tổ chức.
 - C. Đức Chúa Trời sẽ sử dụng nước Mỹ để lan rộng sự khôi phục của Ngài hầu Chúa có thể trở lại.

V. Lan rộng các lẽ thật về sự khôi phục của Chúa sẽ là sự chuẩn bị cho việc trở lại của Chúa—Mat. 24:14; 28:19:

- A. Ngay sau khi Đấng Christ thăng thiên thì bốn điều này—phúc âm, chiến tranh, nạn đói và sự chết—đã bắt đầu chạy như những người cưỡi trên bốn con ngựa, và họ sẽ tiếp tục chạy cho đến khi Đấng Christ trở lại—Khải. 6:1-8.
- B. Chúng ta không đang rao giảng phúc âm một phần nhưng rao giảng phúc âm trọn vẹn bao hàm mọi điều từ sách Ma-thi-ơ đến hết sách Khải Thị—tức là phúc âm về gia tể đời đời của Đức Chúa Trời để ban phát chính Ngài trong Christ là Linh vào trong những người được chọn của Ngài qua sự cứu chuộc pháp lí và sự cứu rỗi hữu cơ của Ngài vì sự xây dựng Thân thể trong các Hội thánh địa phương để tổng kết Giê-ru-sa-lem Mới là cô dâu của Ngài, vợ của Ngài, vì sự biểu lộ đời đời của Ngài—1 Ti. 1:3-4; Khải. 1:10-11; 21:2, 9-11.
- C. Mục đích duy nhất của Đức Chúa Trời trong thời đại này là phúc âm được rao giảng hầu cho Hội thánh là Thân thể Đấng Christ có thể được xây dựng để hoàn thành Giê-ru-sa-lem Mới—Êph. 3:8-11; Khải. 21:2, 10.
- D. Thực ra, phúc âm bao gồm mọi lẽ thật thần thượng; nguyện Chúa làm cho chúng ta có gánh nặng học các lẽ thật thần thượng về phúc âm và lan rộng những lẽ thật này khắp nơi vì sự khôi phục của Ngài—Êph. 1:13; 2 Ti. 2:15; 3:14-17; 1 Ti. 2:7; Ês. 11:9; Đa. 11:32b-33a.
- E. Sự khôi phục của Chúa đã được ủy thác với một tổ hợp lớn để lan rộng các lẽ thật của Chúa, đặc biệt là khái tượng trung tâm thuộc chức vụ làm trọn của Phao-lô và chức vụ vá lưới của Giăng; chúng ta cần những người trung tín, có lòng thuần khiết, là những người không có ý định sống cho chính mình nhưng sống cho Ngài, để đi ra lan rộng những lẽ thật này—Mat. 28:19; 1 Ti. 2:4; 2 Cô. 5:14-15.
- F. Nếu lan rộng những lẽ thật này, chúng ta sẽ trở thành các tội tở trung tín phục vụ thức ăn cho dân của Chúa đúng giờ; khi đó chúng ta sẽ hoàn hành sứ mệnh của sự khôi phục của Chúa—Mat. 24:45.

VI. Chúng ta cần thấy nhu cầu kịch liệt khẩn thiết là đạt được người từ các cư dân địa phương:

- A. Chúng ta phải kịch liệt khẩn thiết với Chúa để đạt được sự gia tăng từ các cư dân địa phương; nếu không đạt được người địa phương thì không thể có chứng có của Chúa trong tương lai.
- B. Sự gia tăng giữa vòng chúng ta nên chủ yếu từ những người dân tiêu biểu, thuộc địa phương, trong mỗi thành phố.

VII. “Tôi tin rằng các Hội thánh địa phương sẽ được vững thiết lập tại các thành phố lớn của tất cả 50 tiểu bang. Các Hội thánh đích thực ấy sẽ hướng dẫn dân của Đức Chúa Trời trở về với gia tể của Ngài”—*Nghiên cứu sự sống sách Khải Thị*, tr. 558, tiếng Anh:

- A. Trước hết, chúng ta phải xây dựng chứng cứ mạnh mẽ của Hội thánh địa phương ở trung tâm đô thị; sau đó chúng ta phải lan rộng nếp sống Hội thánh đến các thành phố chiến lược khắp cả nước—đc. Công. 1:8.
- B. “Tôi cảm thấy chúng ta cần dấy lên một chứng cứ mạnh mẽ cho sự khôi phục của Chúa tại các vùng Đông Nam và Trung Nam của Hoa Kỳ, tạo thành Vùng

vòng đai Kinh Thánh...Tôi tin rằng Vòng đai Kinh Thánh là vùng trọng yếu nhất tại Hoa Kỳ”—*TTWL*, 1981, q. 1, “Thực hành chức vụ Tân Ước,” tr. 37, tiếng Anh.

VIII. Là người sống trong gia tể thần thượng giữa sự hỗn loạn của Sa-tan, Nô-ê đã xây bàn thờ và dâng của lễ thiêu (hình bóng cho Christ) cho Đức Chúa Trời để Ngài thỏa lòng hầu cả trái đất cùng với các hệ thống thiên nhiên của nó được bảo toàn—Sáng. 8:20-22:

- A. Ngày nay, chúng ta cũng nên xây một bàn thờ và cầu nguyện; tức là, chúng ta nên đến với thập tự giá và dâng Christ cho Đức Chúa Trời.
- B. Khi dâng Christ cho Đức Chúa Trời, chúng ta nên cầu nguyện: “Đức Chúa Trời ôi, tha thứ cho đất nước chúng con. Sự vô đạo đức và hỗn loạn xúc phạm đến Ngài là Đức Chúa Trời công chính. Chúng con xin Ngài nhớ đến thập tự giá mà Con Ngài, Chúa Jesus chúng con, đã chịu chết.”
- C. Đến với thập tự giá và dâng Christ lên cho Đức Chúa Trời là gia tể thần thượng; nếu thực hiện điều này, chúng ta có thể cứu đất nước mà chúng ta đang sống—đc. Đa. 9:3-20.

IX. “Thời gian thì ngắn; kì cuối cùng đã đến gần. Nếu biết lịch sử thế giới và chiều hướng của lịch sử, anh em sẽ nhận biết rằng dường như Đức Chúa Trời sẽ không chuẩn bị một đất nước nào khác trở nên cường quốc trong thế giới này để Ngài tiến thêm một bước nữa. Tôi tin rằng nước Mĩ là cường quốc sau cùng mà Đức Chúa Trời sẽ sử dụng cho chuyển động sau cùng của Ngài. Bước thứ tư này, chuyển động sau cùng của Ngài, là thực hiện ý định đời đời của Ngài để có nhiều người tìm kiếm Ngài, nhiều người yêu Ngài, sống Christ và là giá đèn tại địa phương của họ, hầu Ngài có thể chuẩn bị cô dâu của Ngài”—*TTWL*, 1981, tập 1, “Tình hình thế giới và chuyển động của Đức Chúa Trời,” tr. 321, tiếng Anh.

Sứ điệp 2

Gìn giữ sự hiệp một của Thân thể và Thực hành sự đồng lòng hiệp ý trong sự chuyển động của Chúa

Đọc Kinh văn: Gi. 17:11, 20-21; Êph. 4:1-6, 13; Công. 1:14; 2:46; 4:24, 31-32a; 5:12; 15:25; Mat. 18:19; La. 15:5-6; 12:16; 1 Cô. 1:10; 2 Cô. 13:11; Phil. 1:27; 2:2; 4:2

I. Sự hiệp một là Đức Chúa Trời Tam Nhất được hòa quyện với tất cả tín đồ Ngài, và sự hiệp một này chính là Thân thể Đấng Christ—Gi. 17:11, 21-23; Êph. 4:4-6:

- A. Trong Tân Ước, sự hiệp một giữa vòng các tín đồ lần đầu được nói đến là trong Giăng chương 17—cc. 11, 21-23.
- B. Trong chương đó, sự hiệp một được Chúa nhắc đến trong lời cầu nguyện của Ngài; trong các câu 20-21, Chúa cầu nguyện cho hết thầy tín đồ sẽ là một “trong Chúng ta”, nghĩa là trong Tam nhất Thần thượng; đây là sự hiệp một đích thực.
- C. Sự hiệp một này cũng là Thân thể Đấng Christ, vì Thân thể Đấng Christ là sự hòa quyện của Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình và được tổng kết cùng với tín đồ của Ngài—Êph. 4:4-6.
- D. Để bước đi cách xứng đáng với sự kêu gọi của Đức Chúa Trời, để có nếp sống Thân thể đúng đắn, đầu tiên chúng ta cần chăm lo cho sự hiệp một; điều này là trọng yếu và sống còn đối với Thân thể Đấng Christ—cc. 1-3.

II. Sự đồng lòng hiệp ý đích thực trong Hội thánh là sự thực hành đích thực của sự hiệp một trong Thân thể:

- A. Chúng ta cần thấy rằng đây là hai vấn đề trọng yếu trong Tân Ước mà tất cả chúng ta cần chú ý tới: sự hiệp một và sự đồng lòng hiệp ý—Êph. 4:3; La. 15:5-6.
- B. Khi thực hành sự đồng lòng hiệp ý đích thực, chúng ta phải biết Hội thánh là Thân thể duy nhất của Đấng Christ, là một trong bản chất, là một trong giáo lí, và là một trong sự thực hành—1 Cô. 12:13; 4:17; 7:17.
- C. Sự hiệp một giống như thân thể, và sự đồng lòng hiệp ý giống như quả tim bên trong thân thể; sự hiệp một cũng giống như vỏ của một quả hạch, và sự đồng lòng hiệp ý thì giống như nhân bên trong lớp vỏ.
- D. Trong Ma-thi-ơ 18:19, từ Hi Lạp *sumphoneo* được dùng cho sự đồng lòng hiệp ý:
 1. Từ này nghĩa là “trong sự hài hòa, hoặc hòa hợp” và chỉ về âm thanh hài hòa của các nhạc cụ hay giọng phát âm.
 2. Cuối cùng, sự đồng lòng hiệp ý, hoặc sự hài hòa thuộc về cảm giác bên trong giữa vòng các tín đồ, trở nên giống như một giai điệu, giống như âm nhạc; khi chúng ta có sự đồng lòng hiệp ý thì trong mắt Đức Chúa Trời, chúng ta trở nên một giai điệu đối với Ngài; sự đồng lòng hiệp ý như thế là nhân của sự hiệp một.
- E. Trong Công vụ các Sứ đồ 1:14, một từ Hi Lạp khác, *homothumadon*, được dùng cho sự đồng lòng hiệp ý:

1. Từ *Homothumadon* thật mạnh mẽ và bao-hàm-tất-cả; *homo* nghĩa là “giống” và *thumos* nghĩa là “tâm trí, ý muốn, mục đích (hồn, lòng)”—La. 15:6.
2. Từ này chỉ về trong toàn bản thể của một người có sự hài hòa của cảm giác bên trong.

III. Sự đồng lòng hiệp ý là cơ sở, nền tảng cho sự thực hành hiện tại của chúng ta trong chuyển động của Chúa:

- A. Nếu chúng ta nghiêm túc với sự khôi phục của Chúa và nếu chúng ta nghiêm túc với sự chuyển động cập nhật hiện nay của Ngài, đầu tiên chúng ta phải quan tâm đến một điều này—tức sự đồng lòng hiệp ý.
- B. Vấn đề ở trong sự đồng lòng hiệp ý trong Tân Ước chiếm một chỗ đứng quyết định cho sự chuyển động của Chúa—Công. 1:14; 2:46; 4:24, 31.
- C. Không sách nào khác trong Kinh Thánh nói về sự đồng lòng hiệp ý nhiều như sách Công vụ các Sứ đồ—1:14; 2:46; 4:24; 5:12; 15:25:
 1. Trong sách Công vụ các Sứ đồ, một trăm hai mươi người cùng nhau cầu nguyện trong một tâm trí, trong cùng tâm trí, trong cùng ý muốn với cùng mục đích xung quanh và bên trong hồn và lòng—1:14; *Thánh ca* 779.
 2. Sách Công vụ các Sứ đồ bắt đầu với sự đồng lòng hiệp ý và nhấn mạnh sự đồng lòng hiệp ý; tuy nhiên, các môn đồ đầu tiên có lẽ đã không thể duy trì hay gìn giữ sự đồng lòng hiệp ý này nếu họ có phương cách, phương tiện, tác nhân hoặc các phương tiện vật chất khác nhau để thực hiện chuyển động của Chúa trên đất.
- D. Chúng ta phải thấy rằng nhu cầu trọng yếu ngày nay là khôi phục sự đồng lòng hiệp ý; sự đồng lòng hiệp ý là chìa khóa chính để mở ra mọi phước hạnh trong Tân Ước:
 1. Trong quân đội, sự tác động là nhuệ khí; nhuệ khí trong quân đội là sự đồng lòng hiệp ý.
 2. Chúng ta có nhiều sự dạy dỗ tốt, chúng ta có lập trường của Hội thánh, và chúng ta có mọi sự cung ứng thần thượng, nhưng nhuệ khí của chúng ta là một nan đề.
 3. Không có sự đồng lòng hiệp ý, thật khó để có người được cứu, hoán cải, và tái sinh bởi sự cứu rỗi mãnh liệt của Đức Chúa Trời.
 4. Khi thực hành sự đồng lòng hiệp ý, chúng ta phải học tập ở trong cùng một linh và có cùng một hồn—Phil. 1:27.
 5. Khi thực hành sự đồng lòng hiệp ý, chúng ta phải hòa hợp trong cùng tâm trí và trong cùng ý kiến—1 Cô. 1:10; Phil. 2:2; 4:2.
- E. Chúng ta cần duy trì sự đồng lòng hiệp ý bởi sự cầu nguyện, Linh, và Lời:
 1. Để duy trì sự đồng lòng hiệp ý duy nhất, tất cả chúng ta phải học tập làm cùng một điều theo cùng một cách; các phương tiện cấu thành nên đường lối duy nhất cho sự chuyển động của Chúa là sự cầu nguyện và Linh, dẫn đến Lời—Công. 4:31.
 2. Trong sách Công vụ các Sứ đồ, ba nhân tố chính để lan rộng phúc âm có tác động là sự cầu nguyện, Linh và Lời; sự đồng lòng hiệp ý là chìa khóa và mạch sống của sự cầu nguyện, Linh, và Lời—4:31, 24.

- F. Sự dạy dỗ của các sứ đồ là nhân tố chi phối sự đồng lòng hiệp ý; nếu chúng ta giới hạn chính mình theo sự dạy dỗ của các sứ đồ, tức là sự dạy dỗ về gia tể Tân Ước của Đức Chúa Trời, thì chúng ta sẽ được gìn giữ trong sự hiệp một và sẽ có một đường lối vì một mục tiêu—Công. 2:42a, 46a; đc. 1 Ti. 1:3-4.
- G. “Để sự khôi phục của Chúa lan rộng trên đất, không thể có bất cứ ý kiến nào, và mọi người phải ở trong sự đồng lòng hiệp ý. Điều quan trọng nhất ngày nay là sự hiệp một. Mọi người cần ở trong sự đồng lòng hiệp ý, để thổi một tiếng kèn và chấp nhận một quyền lãnh đạo”—*TTWL, 1987*, tập 2, “Lời huấn luyện cho đường lối mới”, tr. 103, tiếng Anh.

IV. Hòa lẫn là điều giúp ích nhất trong việc gìn giữ sự hiệp một của Thân thể—1 Cô. 12:24-25:

- A. Từ *hòa lẫn* nghĩa là “được điều chỉnh, hài hòa, được kiểm chế và hòa quyện”; từ Hi Lạp cho từ *hòa lẫn* cũng ngụ ý việc đánh mất những khác biệt—1 Cô. 12:24.
 - B. Hòa lẫn đòi hỏi chúng ta bị xóa bỏ; hòa lẫn đòi hỏi chúng ta nhờ Linh để ban phát Christ và làm mọi sự vì ích lợi của Thân thể.
 - C. Điều này nghĩa là chúng ta nên tương giao; tương giao kiềm chế chúng ta; tương giao điều chỉnh chúng ta; tương giao làm hài hòa chúng ta; và tương giao hòa quyện chúng ta; tương giao là bỏ qua lợi ích cá nhân của chúng ta và kết hiệp với những người khác vì một mục đích chung—đó là xây dựng Thân thể Đấng Christ để tổng kết Giê-ru-sa-lem Mới—1 Gi 1:3; Êph. 4:16; Khải. 21:2.
 - D. Giữa vòng chúng ta nên có sự hòa lẫn của tất cả cá thể trong Thân thể Đấng Christ, sự hòa lẫn của tất cả Hội thánh trong khu vực, sự hòa lẫn của tất cả đồng công, và sự hòa lẫn của tất cả trưởng lão.
 - E. Từ bây giờ, các Hội thánh nên đến với nhau thường xuyên để được hòa lẫn; ngày nay rất thuận tiện để chúng ta hòa lẫn với nhau vì thời đại hiện đại này cùng với những tiện nghi hiện đại của nó.
- V. **“Bất cứ ai cảm thấy có gánh nặng và sẵn sàng nhận lấy đường lối mới này—chúng ta hãy cùng nhau tiếp tục. Tôi muốn khuấy động chính mình, và tôi muốn khuấy động tất cả anh em...Chúng ta hãy đi con đường của những điều “một” này—một Đức Chúa Trời, một Chúa, một Linh, một Christ, một Thân thể, một Hội thánh, một chứng cứ, một công tác, một sự dạy dỗ, một quyền lãnh đạo, và sự đồng lòng hiệp ý”—*TTWL, 1986*, tập 1, “Huấn luyện trưởng lão, tập 7: Đồng lòng hiệp ý vì sự chuyển động của Chúa”, tr. 170-171, tiếng Anh.**

Sứ điệp 3

Trở nên sinh động để thực hành chức tế lễ phúc âm Tân Ước

Đọc Kinh văn: Ca. 3:22-23; Châm. 4:18; Thi. 119:147; Khải. 2:4-5; 1 Gi 1:3, 7, 9; La. 12:1-2, 11; 2 Ti. 2:22; Công. 1:8, 14; 4:8, 31; La. 15:16; Khải. 1:5-6; 1 Phi. 2:5, 9; Agh. 1:8

I. Đường lối chỉ định của Đức Chúa Trời bắt đầu từ sự phấn hưng cá nhân của chúng ta; sự phấn hưng Cơ Đốc diễn ra vào buổi sáng:

- A. Chúng ta phải là những người được phấn hưng; điều này nên là sự phấn hưng mỗi sáng dựa trên luật tự nhiên của Đức Chúa Trời—Ca. 3:22-23.
- B. Nếp sống Cơ Đốc nên là một nếp sống theo chuyển động của mặt trời; khi mặt trời mọc, chúng ta nên trở dậy cùng nó; chúng ta tiếp tục tiến lên cho đến trọn ngày—Quan. 5:31; Châm. 4:18 và chú thích:
 - 1. Bước thứ nhất trong việc vận dụng linh là kêu danh Chúa và cầu nguyện, tức là nói với Chúa; kêu và nói với Chúa thì giống như việc một người hít thở sâu—Thi. 119:147a; Ca. 3:55-56; La. 10:12b-13.
 - 2. Bước thứ nhì trong việc vận dụng linh là đọc-cầu nguyện lời Chúa; điều này sẽ hoàn toàn hòa quyện lời Chúa với linh chúng ta—Thi. 119:147b; Êph. 6:17-18.
 - 3. Trong thời gian chúng ta ở với Chúa, điều chính yếu là tẩy sạch lương tâm của chúng ta, loại bỏ sự lên án bên trong chúng ta; điều này được thực hiện bằng cách thừa nhận với Chúa triệt để mọi thất bại, thiếu sót, bại trận, điều sai trái, lỗi lầm và tội lỗi của chúng ta—1 Gi. 1:7, 9; Thi. 51.

II. Sinh động nghĩa là sống động và năng động; các tổ sinh động bao gồm những người sinh động là những người sống động và năng động để có sự gia tăng cho Hội Thánh:

- A. Sự sinh động là thực tại thuộc linh; thực tại của các lễ thật đỉnh cao và những phong phú thuộc linh là sự sinh động hóa—3 Gi 3-4 and chú thích 3³.
- B. Dù nhiều Cơ Đốc nhân ở Hoa Kỳ có tính thế tục, nhưng vẫn có dân số giữa vòng họ là những người có sự đói khát thuộc linh về thực tại, tức là về chính Chúa—Lu. 1:53; 6:21a.
- C. Sự sinh động của các thánh đồ, thực tại thuộc linh trong đời sống hằng ngày của họ, sẽ chạm đến những người đang tìm kiếm và làm thỏa mãn cơn đói thuộc linh của họ;⁵ sự sinh động là nhân tố có sức thuyết phục nhất—đc. Công. 2:42-47.

III. Chúng ta cần thấy phương cách để được sinh động:

- A. Khi xem xét những niềm trắc ẩn của Đức Chúa Trời đối với chúng ta và suy gẫm về tình yêu của Chúa trong việc cứu chúng ta, chúng ta sẽ được khuấy động mà dành tình yêu tốt nhất cho Chúa qua những lời cầu nguyện ăn năn; điều này sẽ làm chúng ta được sinh động—La. 12:1; Êph. 2:4-5; Khải. 2:4-5; 1 Gi. 1:9.
- B. Chúng ta cũng cần có sự tương giao gần gũi, thân mật, và thông suốt với Chúa và với các thánh đồ tìm kiếm; chúng ta cần có các bạn đồng hành để có

thể cùng lao tác—1 Gi. 1:3; Phil. 2:1-2; Công. 11:25, 30; 2 Ti. 2:22; Đa. 2:13, 17-18.

- C. Sau khi có bạn đồng hành trong sự tương giao, chúng ta phải học tập đi đầu trong việc tái dâng mình cho Chúa, dâng thân thể chúng ta làm một sinh tế sống cho Chúa, trong sự biến đổi bởi sự đổi mới tâm trí không bị khuôn rập theo đời này, và trong việc không biếng nhác về lòng nhiệt thành nhưng bùng cháy trong linh để phụng sự Chúa—La. 12:1-2, 11.
- D. Khi trải qua các giai đoạn tương giao, xưng nhận, và dâng mình, chúng ta bước vào nếp sống cầu nguyện; chính trong nếp sống cầu nguyện mà chúng ta cầu nguyện chính mình vào trong Linh—Linh thể yếu, Linh gia tế, Linh bao-hàm-tất-cả; khi đó chúng ta học cách bước theo Linh bằng cách vận dụng linh; nếu làm như vậy, chúng ta thật sự sinh động—Công. 4:31; 16:6-7; 2 Cô. 2:13.

IV. Trong La Mã 15:16, Phao-lô nói ông là người phục dịch của Christ Jesus cho dân ngoại, một thầy tế lễ tiếp sinh lực cho phúc âm của Đức Chúa Trời, để dâng dân ngoại cho Đức Chúa Trời:

- A. Là một thầy tế lễ tiếp sinh lực cho phúc âm của Đức Chúa Trời, Phao-lô là một thầy tế lễ Tân Ước như thế, bận rộn với phúc âm của Đức Chúa Trời.
- B. Ý định của Đức Chúa Trời là tất cả những người được chọn của Ngài sẽ là thầy tế lễ—Khải. 1:6; đc. Xuất. 19:6:
 - 1. Trong Tân Ước, tất cả tín đồ là thầy tế lễ, không theo cách cá nhân chủ nghĩa nhưng trong một tập thể để trở nên tập thể thầy tế lễ—Khải. 1:5b-6; 5:9-10; 1 Phi. 2:5, 9.
 - 2. Theo La Mã 15:16, ngày nay chúng ta là những thầy tế lễ phúc âm của Đức Chúa Trời; tất cả chúng ta cần công bố: “Tôi là thầy tế lễ phúc âm của Đức Chúa Trời!”
- C. Gương mẫu duy nhất về những thầy tế lễ phúc âm trong Tân Ước là sứ đồ Phao-lô; vì ông là một gương mẫu nên chúng ta nên làm bất cứ điều gì ông làm—1 Ti. 1:16; 2 Tê. 3:9.
- D. Chúng ta cần thấy cách Phao-lô thực hiện công tác của ông như một thầy tế lễ phúc âm trong ba bước dâng lên:
 - 1. Đầu tiên, Phao-lô cứu tội nhân để dâng họ cho Đức Chúa Trời như những sinh tế được chấp nhận (La. 15:16); chúng ta phải lao tác hằng ngày trên các tội nhân—thăm viếng họ để truyền đạt Christ vào trong họ, làm họ, những người mà chúng ta dâng cho Đức Chúa Trời, trở nên những phần của Christ, sự gia tăng của Christ.
 - 2. Thứ nhì, ông làm tín đồ lớn lên để dẫn dắt họ dâng mình cho Đức Chúa Trời như những sinh tế sống; chúng ta phải cho những em bé thuộc linh ăn như những người mẹ nuôi dưỡng để họ có thể lớn lên trong sự sống và sau đó nài xin họ dâng mình cho Đức Chúa Trời như một sinh tế sống—La. 12:1; 1 Tê. 2:7.
 - 3. Thứ ba, ông khuyên răn và dạy dỗ từng thánh đồ bằng mọi sự khôn ngoan để trình diện từng người lớn lên trọn vẹn trong Christ; chúng ta cần dạy dỗ và khuyên răn các thánh đồ như Phao-lô đã làm, mặt đối mặt, từ nhà

này sang nhà khác, cung ứng Christ cho họ hầu họ có thể lớn lên trong sự sống—Côl. 1:28-29; Công. 20:20, 31.

V. Tất cả chúng ta phải thi hành chức năng như những thầy tế lễ phúc âm trong chức tế lễ Tân Ước:

- A. Rao giảng phúc âm là nếp sống hằng ngày của chúng ta, công việc hằng ngày của chúng ta và thậm chí là nhiệm vụ hằng ngày của chúng ta như những thầy tế lễ Tân Ước; bất cứ khi nào rao giảng phúc âm cho những tội nhân, chúng ta phải có cảm nhận sâu xa rằng chúng ta là những thầy tế lễ tiếp sinh lực, chiến đấu và nỗ lực thực hiện nhiệm vụ hằng ngày của chúng ta để hoàn thành chức tế lễ của chúng ta—Công. 5:42.
- B. Để hoàn thành nhiệm vụ hằng ngày, chúng ta phải là những thầy tế lễ tiếp sinh lực—La. 15:16:
 - 1. Chúng ta nên rao giảng phúc âm—đi ra cùng với Christ và với uy quyền thần thượng của Ngài—để thăm viếng họ hàng, bạn bè, bạn học, đồng nghiệp và hàng xóm của chúng ta—Mat. 28:18-19.
 - 2. Chúng ta phải đi ra rao giảng phúc âm cùng với nhiều sự cầu nguyện hầu sự đi của chúng ta sẽ là Chúa sai chúng ta đi—Êph. 6:18-19; đc. Lu. 20:2-3; Công. 13:2-4.
 - 3. Chúng ta cần coi việc rao giảng phúc âm là nhiệm vụ của mình và thực hiện cách thường xuyên, đều đặn, và liên tục bằng cách lập quỹ thời gian.

VI. Chúng ta phải lao tác theo cách cá nhân vì sự gia tăng của Hội thánh—Agh. 1:8:

- A. Ngày nay việc rao giảng phúc âm của chúng ta là gom góp vật liệu để xây dựng nhà Đức Chúa Trời—Agh. 1:8; *Thánh ca* 923.
- B. Chúng ta cần “máu mới,” những người mới được cứu; tất cả Hội thánh cần chú ý điều này; chúng ta phải có một quyết định mạnh mẽ để lao tác theo cách cá nhân vì sự gia tăng của Hội thánh.
- C. Điều chúng ta cần ngày nay là sự gia tăng đúng đắn do sự lao tác của chúng ta; chúng ta cần những chi thể vững chắc vì sự xây dựng vững chắc; Chúa cần một số thánh đồ thực hành chức tế lễ phúc âm theo đường lối chỉ định của Ngài; khi ấy Chúa sẽ có con đường.

VII. “Chúng ta cần làm một với Đức Chúa Trời trong lịch sử của Ngài, chuyển động và tiếp sinh lực trong những người đắc thắng đáng yêu của Ngài; tức là chúng ta cần là một với Đức Chúa Trời trong sự sống, trong nếp sống, và trong tất cả việc chúng ta làm ngày nay trên đất này! Chúng ta cần viết nên lịch sử ngày nay của Đức Chúa Trời! Chúng ta cần tiến lên như một người cùng với Đức Chúa Trời tiếp sinh lực! Trong Ngài! Với Ngài! Bởi Ngài! Và cho Ngài! Chúng ta cần sinh động, sống động, và tích cực”(Nghiên cứu sự sống sách Giô-suê, tr. 3, tiếng Anh).

Sứ điệp 4

Di trú vì sự lan rộng hoàn vũ của Hội thánh là chứng cứ của Jesus

Đọc Kinh văn: Khải. 1:11-12, 20; Công. 8:1, 4; Hê. 11:8, 13; La. 4:12; Quan. 5:15b-16

I. Vì sự lan rộng hoàn vũ của Hội thánh là chứng cứ của Jesus, chúng ta cần trồng “các cây Hội thánh” để có sự biểu lộ tập thể của Đức Chúa Trời Tam Nhất là sự sống—Gi. 5:26; 11:25; 1 Gi. 5:11-12; La. 8:2; 1 Cô. 1:2; Khải. 1:11-12, 20:1

- A. Trong mắt của Đức Chúa Trời, Hội thánh hoàn vũ, tức Thân thể Đấng Christ, đã được hình thành; bây giờ, sau khi Hội thánh hoàn vũ này đã được hình thành như một tổng thể toàn vẹn thì cần có sự lan rộng của Hội thánh—Công. 8:1, 4; 9:31.
- B. Dù không thể hình thành Hội thánh nhưng chúng ta có vị trí, có quyền, có cơ hội và thậm chí có sứ mệnh là đi đến tận cùng trái đất để vững lập các Hội thánh địa phương—Công. 1:8; 13:1-3; Ga. 1:2; Khải. 1:11.
- C. Điều chúng ta đang làm ngày nay đơn giản là thiết lập các Hội thánh tại các địa phương bằng cách trồng “các cây Hội thánh”; trồng các cây Hội thánh là vững lập Hội thánh; gánh nặng của chúng ta là đem Hội thánh như là cây đến mỗi thành phố, thị trấn, làng mạc và trồng Hội thánh tại đó—1 Cô. 1:1-2; 1 Tê. 1:1; Công. 8:1; 13:1; Côl. 4:15-16.

II. Để là Cơ Đốc nhân trọn vẹn, chúng ta phải là Cơ Đốc nhân đến và đi:

- A. Các từ *đến* và *đi* rất thường được sử dụng trong Tân Ước:
 1. Chúa đã gọi chúng ta đến với Ngài để được nghỉ ngơi, có sự sống, nước hằng sống và được cứu rỗi; càng đến với Ngài, chúng ta càng nhận được nhiều ân điển—Mat. 11:28; Gi. 5:40; 10:10; 7:37.
 2. Sau khi chúng ta đã nhận ân điển từ Chúa, Ngài truyền bảo chúng ta đi và rao giảng phúc âm đến mọi dân tộc, đi và môn đồ hóa mọi dân tộc, đi và làm chứng nhân của Ngài cho đến tận cùng trái đất—Mat. 24:14; 28:19; Công. 1:8.
- B. Chúng ta không thể là Cơ Đốc nhân nửa vời, là người chỉ đến mà không đi; nếu là những Cơ Đốc nhân đến-và-đi, chúng ta sẽ để ân điển của Chúa tự do tuôn chảy trong và qua chúng ta.

III. Kinh Thánh cho thấy rằng việc lan rộng phúc âm và dấy lên các Hội thánh qua sự di trú của tín đồ là rất dễ dàng:

- A. Vào lễ Ngũ tuần, nhiều người tại Giê-ru-sa-lem đã được cứu; dù những tín đồ mới này nhận được ân điển gia bội khi nhóm lại và phụng sự Chúa cùng nhau nhưng trước khi thăng thiên, Chúa bảo các môn đồ phải làm chứng nhân của Ngài “tại cả Giê-ru-sa-lem lẫn toàn Giu-đê,...và cho đến tận cùng trái đất”—2:41; 1:8.
- B. Vì thế, Chúa cho phép sự bắt bớ nổi lên tại Giê-ru-sa-lem hầu các môn đồ bị buộc phải rời khỏi Giê-ru-sa-lem và bị tản lạc khắp các vùng của Giu-đê và Sa-ma-ri để rao giảng phúc âm và làm chứng cho Ngài—8:1, 4.
- C. Cuối cùng, các Hội thánh được vững lập tại nhiều nơi, như tại Giu-đê, Ga-li-lê, Sa-ma-ri và thậm chí tại An-ti-ốt, một thành phố dân ngoại; các Hội thánh này

không được thiết lập bởi các sứ đồ mà được đẩy lên bởi các môn đồ bị tản lạc—
9:31; 11:19-23.

IV. Chúng ta phải đắc thắng các nhân tố kiềm hãm làm chúng ta không di trú:

- A. Dù Đức Chúa Trời đã có nhiều sự chuẩn bị trong hoàn cảnh để chúng ta di trú nhưng chúng ta vẫn gặp nan đề khi thực hành việc di trú, những nan đề đó bao gồm bản chất, thói quen, mối quan hệ gia đình, bạn bè, các nhân tố công việc, các nhân tố địa lí, điền sản, phong tục khác nhau và các môi trường mới; những vấn đề này làm chúng ta do dự.
- B. Chúng ta phải đắc thắng các nan đề làm chúng ta bị ngăn trở, được giải phóng khỏi những điều đó bằng cách để cho Chúa phá vỡ tính khí thiên nhiên của chúng ta và lòng thiếu khao khát chuyển động.
- C. Chúng ta xin Chúa làm chúng ta có năng lực để đắc thắng tội và thế giới nhưng chúng ta cũng cần xin Ngài làm chúng ta có năng lực để đắc thắng mọi điều kiềm hãm làm chúng ta không di trú.

V. Bởi ân điển của Chúa, chúng ta cần là những kiều dân trên đất bước theo dấu chân của Áp-ra-ham—Hê. 11:8, 13; La. 4:12:

- A. Áp-ra-ham đã cư ngụ tại Ca-na-an như một người ngoại quốc; ông là một kiều dân đi từ nơi này đến nơi khác, sống đời sống bàn thờ và lều trại, bởi đó ông xưng mình là khách lạ và kiều dân trên đất—Sáng. 12:7b-8 và chú thích 7³ và 8²; Hê. 11:8, 13 và chú thích 13².
 - 1. Bàn thờ được dùng cho việc thờ phượng Đức Chúa Trời bằng cách dâng mọi điều chúng ta là và có cho Đức Chúa Trời vì mục đích của Ngài; dựng một bàn thờ nghĩa là đời sống chúng ta là dành cho Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời là đời sống của chúng ta, và ý nghĩa đời sống của chúng ta là Đức Chúa Trời—Sáng. 13:3-4, 18.
 - 2. Việc Áp-ra-ham cư ngụ trong lều trại là một sự bày tỏ, sự công bố, rằng ông không thuộc về thế giới này, song ông mong mỗi một quê hương tốt hơn, tức quê hương thuộc trời, Giê-ru-sa-lem thuộc trời—Hê. 11:9-10, 13-16; 10:22.
- B. Giống như Áp-ra-ham, nếu chúng ta muốn phụng sự Đức Chúa Trời, công bố phúc âm của Ngài và duy trì chứng cứ của Ngài, chúng ta phải sống như kiều dân; tức là chúng ta phải di chuyển; chúng ta không thể duy trì chứng cứ của Đức Chúa Trời khi chúng ta đánh mất đặc tính là những kiều dân.
- C. Hễ khi nào ở một chỗ trong một thời gian dài, chúng ta có nguy cơ chằm rể vào trong đất; việc di trú sẽ nhổ rể chúng ta khỏi đất và ngăn không cho chúng ta chằm rể trở lại.
- D. Qua các thế hệ, sự suy thoái của các Hội thánh thường là do thiếu sự di trú—Công. 8:1; 21:20; đc. Phục. 4:25 và chú thích.
- E. Chúng ta cảm tạ Chúa vì nhờ trung tín tham dự các buổi nhóm và các kì huấn luyện, nhiều thánh đồ đã nhận được sự giáo dục thuộc linh ở mức độ cao, và nhiều điều đã được kí thác vào họ; tuy nhiên, nếu không sử dụng những điều ấy, họ sẽ không bao giờ biết được trong đó có gì; khi họ đi ra, mọi điều được kí thác cho họ sẽ phát lộ.

VI. Chúng ta cần di trú đến các thành phố chiến lược tại Hoa Kỳ để lan rộng chứng cứ của Chúa:

- A. Thánh đồ không nên ở quá lâu tại một nơi hoặc một vùng; trái lại, tất cả chúng ta nên là người di trú, bước theo dấu chân của tổ phụ chúng ta là Áp-ra-ham, một người Hê-bơ-rơ, người vượt sông—Sáng. 14:13.
- B. Nếu mọi thánh đồ ở một địa phương nào đó không di trú thì cuối cùng địa phương ấy sẽ trở thành “Biển Chết.”
- C. Nếu Hội thánh tại một địa phương không muốn trở thành Biển Chết thì phải đào “kênh” để “nước” có thể tuôn đổ.

VII. Chúng ta nên có khát vọng di trú:

- A. Nếu yêu Chúa và muốn sống cho Ngài, làm vui lòng Ngài, chúng ta sẽ chọn việc di trú; đây là loại đời sống mà Chúa muốn chúng ta sống, và đây cũng là cách để làm Ngài vui lòng.
- B. “Gần các suối của Ru-bên, / Có những quyết tâm lớn trong lòng! / Nhân sao người ở trong chuồng / Mà nghe tiếng kêu của những bầy chiên? / Gần bên các suối Ru-bên, / Có những dò xét lớn trong lòng!”—Quan. 5:15b-16:
 1. Các suối tượng trưng cho Đức Chúa Trời và ân điển của Ngài (Thi. 23:2; Giê. 17:7-8); trong những câu này, một số hậu tự của Ru-bên đang ngồi cạnh các suối, cạnh Đức Chúa Trời, và bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà họ có những quyết tâm lớn trong lòng và những dò xét lớn trong lòng vì vương quốc của Đức Chúa Trời.
 2. Tuy nhiên, một số hậu tự của Ru-bên vui hưởng việc ngồi ở trong chuồng mà nghe tiếng kêu của những bầy chiên; điều này nghĩa là họ nghỉ ngơi và không chuyển động vì muốn có một đời sống dễ dàng, thoải mái và vui thú.
 3. Định cư là sống một đời sống dễ dàng, thoải mái và vui vẻ, song di trú thì đầy lao tác và khó khăn; tuy nhiên, định cư sẽ không làm chúng ta có thể vui hưởng ân điển của Đức Chúa Trời; di trú là cách để chúng ta vui hưởng ân điển của Đức Chúa Trời.

VIII. “Chúa ơi, cảm tạ Ngài vì Ngài đã mở mắt chúng con. Chúng con thật sự hiểu tình hình của thế giới. Chúng con đã thấy những công việc của Ngài, chúng con đã nhận thức rõ đường lối, và chúng con đã tìm thấy hướng đi...Chúng con dâng mình hoàn toàn cho Ngài, và chúng con dâng thời gian, nhà cửa, các thành viên trong gia đình của chúng con cho Ngài. Chúa ơi, nguyện Ngài chấp nhận và chúc phước cho sự dâng mình của chúng con. Xin làm cho chính mình Ngài được vinh hiển và xin dùng chúng con thật nhiều hầu cho mỗi chúng con đều được đầy dẫy Thánh Linh, có quyền năng của Thánh Linh, và có lời để tiếp xúc người khác” – TTWL, 1984, tập 4, “Trỗi dậy để rao giảng phúc âm”, tr. 376, tiếng Anh.